

Bản án số: 88/2022/HS-ST

Ngày: 16/8/2022

**NHÂN DẠH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H,
TỈNH B**

- T phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị M M.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn ThAh S

2. Ông Đặng Văn M

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Văn T – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh B tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích T – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. HOÀNG QUỐC P (Tên gọi khác: G) - Sinh năm 1998 tại Bình Thuận; Nơi cư trú và chỗ ở: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh B; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Quốc T và bà Lê Thị D; Vợ: Thông Thị Kim H, Có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 17/11/2021, hiện đAg tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công A huyện H. Bị cáo có mặt.

2. LÊ TẤN P - Sinh năm 1998 tại Bình Thuận; Nơi cư trú và chỗ ở: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh B; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Tấn V và bà Nguyễn Thị H; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt ngày 17/11/2021, hiện đAg tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công A huyện H. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA:

1/ Chị Thông Thị Kim H - Sinh năm 1997 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh B

2/ Bà Nguyễn Thị H1 - Sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh B

3/ Ah Mã Châu L – Sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh B

Người làm chứng:

1/ Lê Thông T - Sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh B.

6/ Mã Châu N– Sinh năm 2003 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh B

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn Bền tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy và bán lại cho các con nghiện nên vào khoảng 12 giờ, ngày 15/11/2021, Hoàng Quốc P (G), ở Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh B nhờ Lê Tấn P, ở cùng thôn (P là bạn nghiện ma túy cùng P và đAg chơi tại nhà P) đi mua ma túy về phân lẻ bán kiếm lời thì được P đồng ý. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, P chuyển vào tài khoản ngân hàng của P (Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - chi nhánh tỉnh B số tài khoản 104003552122, đứng tên Lê Tấn P) với số tiền 1.000.000 đồng nhờ P đi mua ma túy giúp P. P sử dụng điện thoại di động, hiệu Realme, nắp lưng màu xAh, số IMEI 1: 862949053064379, số IMEI 2: 862949053064361, gắn các sim số 03696882392 và 0369396941 đăng nhập vào tài khoản Zalo của P rồi liên lạc với người tên “B” (do một người bạn quen Bết ngoài xã hội cho P sau đó P kết bạn qua Zalo, không rõ nhân thân, lai lịch của người có tên “B”, P lưu tên của “B” T tên “a” trong dAh bạ Zalo) hỏi mua ma túy thì được “B” đồng ý bán và hẹn gặp nhau ở vòng xoay S, T phố P. P bắt xe ôm của người không rõ nhân thân, lai lịch (Người này không Bết P đi mua ma túy) đi đến vòng xoay S, T phố P như đã hẹn trước với “B” để mua ma túy. Sau khi gặp nhau, “B” bán cho P 01 gói ma túy đá với giá 1.000.000 đồng, P trả tiền cho “B” bằng hình thức chuyển tiền 1.000.000 đồng từ Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - chi nhánh tỉnh Bình Thuận số tài khoản 104003552122 của mình vào tài khoản Game của “B”. Sau khi mua được ma túy từ người tên “B” xong thì P đã xóa hết nội dung liên lạc trên Zalo, rồi bắt xe ôm đi về (P không nói cho người này Bết P đi mua ma túy). P đưa số ma túy vừa mua được cho P rồi cả hai cùng nhau sử dụng ống hút nhựa và bìa nhựa cứng phân lẻ T nhiều tép ma túy nhỏ để bán lại cho những con nghiện. Sau khi phân lẻ số ma túy, P đem cất số ma túy trên ở nóc tủ quần áo, ống hút nhựa và bìa nhựa cứng P vứt bỏ vào thùng rác. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Lê

Thông T, sinh năm 1997, ở thôn D, xã T, huyện H sử dụng điện thoại gắn sim số là “0336093110” liên lạc vào số điện thoại “0896962973” của P để hỏi mua ma túy. T hỏi P: “còn đồ không, giờ tui còn một xì, làm tui một cái được không”, P hiểu là T còn 100.000 đồng, bán cho T 01 tép ma túy đá với giá 100.000 đồng và đồng ý bán rồi hẹn giao ma túy tại đoạn dốc gần nhà P, lúc này P cũng đang ở nhà P. Một lúc sau, nghe có tiếng xe máy ở phía trước nhà, Bết là T tới nên P lấy 01 tép ma túy đưa cho P và nói “Bạn cầm cái này ra đưa cho thằng T, lấy một trăm ngàn đồng dùm mình”, P hiểu P nhờ đưa tép ma túy bán cho T giúp P nên đồng ý cầm tép ma túy đi bộ ra trước nhà gặp T giao 01 tép ma túy và nhận số tiền 100.000 đồng từ T. P cầm tiền vào gặp P và hỏi mượn 100.000 đồng vừa bán ma túy cho T để đổ xăng thì được P đồng ý.

Đến khoảng 15 - 16 giờ, ngày 16/11/2021 khi P ngủ dậy thấy trong nhà mình có P và Mã Châu N, sinh ngày 29/6/2003, ở thôn L, xã H, huyện H đang ngồi chơi ở đây. Một lúc sau P đi lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế của P ra để trên nền nhà ở nhà sau của P và nói: “Lấy một miếng đồ ra chơi”, P lấy trên nóc tủ quần áo ra 01 tép ma túy đổ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế rồi cả P, N và P cùng sử dụng. Khi đang sử dụng ma túy thì P hỏi P “bạn để lại cho tui cái hai, ít bữa mình đưa lại hai xì” nghĩa là P kêu P bán thiếu tép ma túy giá 200.000 đồng, P lấy 01 tép ma túy đưa cho P và nói “Lấy chơi đi, Ah em mà tiền bạc gì” (nghĩa là P cho P tép ma túy để sử dụng chứ không lấy tiền), P cắt tép ma túy vào ví da của P. Đến khoảng 17 giờ, cùng ngày P điều khiển xe mô tô (không nhớ rõ Bền số) đi sửa xe tại xã H. Trong lúc sửa xe thì có số điện thoại “0336093110” của T gọi đến số điện thoại của P số “0896962973” hỏi “ông đang ở đâu, có nhà không”, P trả lời: “không, tui đang sửa xe ở xã H, có gì không”, T nói: “còn không để tui cái hai”, P hiểu ý T hỏi có còn ma túy đá không, bán cho T 01 tép ma túy đá với giá 200.000 đồng nên trả lời: “còn, đang ở H, chờ xíu về gọi được không”, T nói “ừ”. Sau khi sửa xe xong, P đi về đến Km 29 thì lấy điện thoại gọi cho T nói chạy đến nhà P, trên đường đi đến Ủy ban nhân dân xã T thì gặp P chạy phía sau tới và đi cùng P. Về đến nhà, P lấy tép ma túy đá đưa cho P nói P đi giao cho T. Một lúc sau, thấy số điện thoại của T nhá máy, P Bết T tới nên nói với P, T đến rồi ra đưa cho nó. P cầm 01 tép ma túy đá đi ra trước nhà đưa cho T rồi cầm 200.000 đồng (hai tờ mệnh giá 100.000 đồng) vào đưa cho P. Lúc này thấy trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá vẫn còn 1 ít nên P lấy sử dụng một mình, rồi trải chiếu nằm ngủ. P đưa tiền nhờ N đi mua đồ ăn, khi N dắt xe ra ngoài chuẩn bị đi thì thấy có lực lượng Công An tới nên nói “làm gì mà bữa nay Công An vào đây nhiều dữ vậy”, nghe vậy P nói với P: “coi gom đồ để gọn lại đi” nghĩa là P

kêu P gom ma túy đá lại, N nói: “Công A vô”, P nói P: “bạn ơi lấy đồ mAg ra sau quần đi”, P lấy gói ma túy đá để trên nóc tủ quần áo chạy ra phía sau nhà của P ném thì bị Tổ công tác Công A huyện H phối H1 với công A xã Thuận Hoà tuần tra, phát hiện P ném xuống đất, dưới chân P có 01 gói nylon không màu, đã hở một đầu, kích thước khoảng (06 x 08)cm, bên trong gói nylon có: 01 gói nylon không màu có nhíp kéo 1 đầu, kích thước khoảng (06 x 08)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng; 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (0,5x 03)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (1,5 x 02)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. P khai nhận 03 gói nylon có chứa chất tinh thể màu trắng đó là ma túy đá nhằm mục đích để bán lại cho các con nghiện mà P nhờ P lấy trên nóc tủ quần áo trong nhà P để vứt bỏ phi tAg. Tiếp tục kiểm tra, Tổ công tác phát hiện bên trong ví da của P có 01 gói nylon không màu có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (06 x 07)cm, bên trong gói nylon có 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (0,5 x 03)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. P khai nhận đây là gói ma túy đá P cho P nhằm mục đích để sử dụng. Tổ công tác lập Bên bản bắt người phạm tội quả tAg đối với Hoàng Quốc P và Lê Tấn P, tạm giữ các gói nylon chứa tinh thể màu trắng trên cùng một số đồ vật gồm: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6S màu hồng, số IMEI 1: 358610074815576, gắn sim số 0896962973; 01 xe mô tô hiệu Satria màu xAh đen, Bền số 86B3 - 821.66; 01 điện thoại di động, hiệu Realme gắn sim số 03696882392 và 0369396941 đồng thời đưa P và P về trụ sở Công A để làm việc. Tại đây, P và P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngoài lần tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà P vào ngày 16/11/2021. Quá trình điều tra xác định thời giA khoảng tháng 10/2021 P, P và N có cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà P và thỉnh thoảng cả ba sử dụng ma túy cùng nhau nhưng không nhớ thời giA cụ thể. Ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy của những lần trên đều là của P, địa điểm sử dụng ma túy là tại nhà P, nguồn gốc số ma túy là P mua của một người ở PhA Thiết, nhưng do lâu quá nên không nhớ mua của ai. Ngoài 02 lần bán ma túy cho Lê Thông T vào ngày 15/11/2021 và 16/11/2021 thì trước đó P khai nhận có bán ma túy cho T nhiều lần nhưng không nhớ rõ thời giA, địa điểm giao ma túy. Ngoài ra P còn nhờ P đưa cho Mã Châu L 01 tép ma túy để sử dụng không lấy tiền, do thời giA đã lâu nên không nhớ rõ thời giA, địa điểm giao ở đâu.

Tại Kết luận giám định số: 1310/KLGD-PC09 ngày 24/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công A tỉnh B kết luận:

II. Đối tượng giám định

2.1 P bì màu trắng được niêm P còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Lê Huỳnh K, Hồ T Tấn, PhA Văn H, Lê Tấn P, Nguyễn Ngọc Trường A, Hoàng Quốc P, dấu vân tay màu đỏ ghi “ngón trỏ phải của Mã Châu N” và hình dấu tròn màu đỏ của Công A xã T. Trong P bì có:

- 01 gói nylon không màu, đã hở một đầu, kích thước khoảng (06 x 08)cm, bên trong gói nylon có: 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (06 x 08)cm, bên trong gói nylon chứa tinh thể màu trắng;

- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (05 x 03)cm, bên trong gói nylon chứa tinh thể màu trắng;

- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (1,5 x 02)cm, bên trong gói nylon chứa tinh thể màu trắng;

(Tinh thể màu trắng trong 03 gói nylon ký hiệu M1);

2.2 P bì màu trắng được niêm P còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Lê Huỳnh K, Hồ T Tấn, PhA Văn Hòa, Lê Tấn P, Nguyễn Ngọc Trường A, Hoàng Quốc P, dấu vân tay màu đỏ ghi “ngón trỏ phải của Mã Châu N” và hình dấu tròn màu đỏ của Công A xã T. Trong P bì có 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (06 x 07)cm, bên trong gói nylon có: 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (0,5 x 03)cm, bên trong gói nylon chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2).

.....

V. Kết luận về đối tượng giám định

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 1,7766 gam; là Methamphetamin.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,2859 gam; là Methamphetamin.

Hoàn lại đối tượng giám định: Các mẫu còn lại sau giám định được niêm P.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

Đối với 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6S màu hồng, số IMEI 1: 358610074815576, gắn sim số 0896962973 (điện thoại của Thông Thị Kim H cho P mượn sử dụng do điện thoại của P bị hư, H không Bết P gắn sim vào để liên lạc mua bán ma túy) và 01 xe mô tô hiệu Satria màu xAh đen, Bể số 86B3 - 821.66 do Lê Tấn P đứng tên chủ sở hữu, quá trình điều tra xác định không liên quA đến vụ án, Cơ quA CSĐT – Công A huyện H đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu là chị Thông Thị Kim H và Lê Tấn P (bà Nguyễn Thị H1 – mẹ của Lê Tấn P nhận thay) theo đúng quy định.

Đối với các vật chứng gồm: 01 sim số 0896962973 của P được gắn trên điện thoại di động, hiệu Iphone 6S màu hồng, số IMEI 1: 358610074815576 P sử dụng liên lạc để bán ma túy; 01 điện thoại di động, hiệu Realme, nắp lưng màu xAh, số IMEI 1: 862949053064379, số IMEI 2: 862949053064361, gắn sim số 03696882392 và 0369396941 P sử dụng liên lạc để mua ma túy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã tự chế; 01 gói nylon không màu, đã hở một đầu, kích thước (06 x 08)cm; 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (06 x 08)cm; 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (0,5 x 03)cm, đã cắt một đầu; 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (1,5 x 02)cm, đã cắt một đầu và 1,6817 gam mẫu M1 còn lại sau giám định: Được niêm P trong P bì dán giấy NIÊM P MẪU SAU GIÁM ĐỊNH SỐ 1310/1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công A tỉnh Bình Thuận. 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (06 x 07)cm; 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (0,5 x 03)cm, đã cắt một đầu và 0,2127 gam mẫu M2 còn lại sau giám định: Được niêm P trong P bì dán giấy NIÊM P MẪU SAU GIÁM ĐỊNH SỐ 1310/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công A tỉnh Bình Thuận cùng số tiền 300.000đ là tiền bán ma túy Hoàng Quốc P và Lê Tấn P đã tác động gia đình nộp để sung quỹ Nhà nước. Viện Kiểm sát nhân dân huyện H ra Quyết định chuyển vật chứng từ Cơ quan CSĐT – Công A huyện H đến Chi cục thi hành án dân sự huyện H để bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Đối với số ống hút nhựa và bìa nhựa cứng là những đồ vật được P và P sử dụng để phân lẻ ma túy, sau khi phân lẻ ma túy xong, cả hai đã vứt bỏ nên không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số 78CT-VKSHTB ngày 04/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố: Bị cáo Hoàng Quốc P về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Tấn P về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và trAh luận: Bị cáo Hoàng Quốc P, Lê Tấn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quA điểm truy tố các bị cáo về tội dAh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm a, b Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự. Phạt Hoàng Quốc P từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng H1 hình phạt chung cả hai tội buộc Hoàng Quốc P phải chấp hành là từ 14 năm 06 tháng đến 16 năm tù.

Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự. Phạt Lê Tấn P từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng H1 hình phạt chung cả hai tội buộc Lê Tấn P phải chấp hành là từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự. *Tịch thu tiêu hủy:* 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 gói nylon không màu, đã hở một đầu, kích thước (06 x 08)cm; 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (06 x 08)cm; 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (0,5 x 03)cm, đã cắt một đầu; 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (1,5 x 02)cm, đã cắt một đầu và 1,6817 gam mẫu M1 còn lại sau giám định: Được niêm P trong P bì dán giấy NIÊM P MẪU SAU GIÁM ĐỊNH SỐ 1310/1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Th và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công A tỉnh B. 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (06 x 07)cm; 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (0,5 x 03)cm, đã cắt một đầu và 0,2127 gam mẫu M2 còn lại sau giám định: Được niêm P trong P bì dán giấy NIÊM P MẪU SAU GIÁM ĐỊNH SỐ 1310/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công A tỉnh B và 01 sim số 0896962973.

Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động, hiệu Realme, nắp lưng màu xAh, số IMEI 1: 862949053064379, số IMEI 2: 862949053064361, gắn sim số 03696882392; 0369396941 và số tiền 300.000đồng thu lợi bất chính.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, trAh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa phiên H1 lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện H, Bản bản ghi nhận sự việc, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Vào khoảng 13 giờ ngày 15/11/2021, Hoàng Quốc P chuyển tiền cho Lê Tấn P 1.000.000 đồng (chuyển từ tài khoản game sAg tài khoản ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - chi nhánh tỉnh B số tài khoản là: 104003552122, đứng tên Lê Tấn P) nhờ P đi mua ma túy thì được P đồng ý. P liên hệ mua ma túy của người tên “B” (chưa rõ nhân thân lai lịch) tại vòng xoay S, T phố P sau đó mAg ma túy về cho P để phân lẻ bán cho các con nghiện. Khoảng 18 giờ cùng ngày, P và P bán cho Lê Thông T 01 tép ma túy với giá 100.000 đồng tại đoạn dốc gần nhà P. Đến khoảng 19 giờ ngày 16/11/2021, P và P tiếp tục bán cho Lê Thông T 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng ngay trước nhà của P.

Trong khoảng thời gian tháng 10/2021 và vào lúc 16 giờ ngày 16/11/2021 P đã cung cấp ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho Lê Tấn P và Mã Châu N cùng P sử dụng trái phép ma túy tại nhà P.

Đến Khoảng 21 giờ ngày 16/11/2021, Tổ công tác Công an huyện H phối H1 với Công an xã T kiểm tra, phát hiện và bắt quả tAg hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lê Tấn P khi P đAg ở nhà P tạm giữ trong ví da của P có 01 gói nylon không màu có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (06 x 07)cm, bên trong gói nylon có 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (0,5 x 03)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng qua giám định là 0,2859 gam là Methamphetamin, P tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng; đồng thời thu giữ tại nhà P số ma túy tàng trữ trái phép mục đích để bán cho các con nghiện gồm 01 gói nylon không màu, đã hở một đầu, kích thước khoảng (06 x 08)cm, bên trong gói nylon có: 01 gói nylon không màu có nhíp kéo 1 đầu, kích thước khoảng (06 x 08)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước

khoảng (0,5x 03)cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (1,5 x 02)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Tất cả số ma túy trên có khối lượng qua giám định là 1,7766 gam; là Methamphetamin.

Hành vi trên của bị cáo Hoàng Quốc P đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Lê Tấn P đủ yếu tố cấu T tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo về tội dAh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oA.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

[4] *Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quA điều tra, tại phiên tòa các bị cáo P và P khai báo T khẩn, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp số tiền thu lợi bất chính, bị cáo P có ông nội là người được hưởng chính sách nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về hình phạt:* Các bị cáo P, P thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm. Các bị cáo mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Trong vụ án này, bị cáo P là người rủ bị cáo P mua ma túy về bán lại và được sự giúp sức tích cực từ bị cáo P cụ thể P mua ma túy đưa cho P phân lẻ bán và đã hai lần bán trái phép chất ma túy cho Lê Thông T là phạm tội 02 lần trở lên, bị cáo P tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 02 người sử dụng và tổ chức 02 lần trở lên đây là những tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251, điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Bị cáo P được P đưa cho 01 tép ma túy cất giấu để sử dụng, qua giám định có khối lượng là 0,2859 gam Methamphetamin là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích trên, căn cứ tính chất và mức độ phạm tội thì hành vi của các bị cáo là ngAg nhau thể hiện sự xem thường kỷ cương pháp luật, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây hại đến sức khỏe con người và cộng đồng, gây mất A ninh trật tự địa phương là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần thiết phải lên cho các bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi và hậu quả do các bị cáo gây ra, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời giA để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự do các bị cáo không nghề nghiệp, thu nhập ổn định.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 gói nylon không màu, đã hở một đầu, kích thước (06 x 08)cm; 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (06 x 08)cm; 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (0,5 x 03)cm, đã cắt một đầu; 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (1,5 x 02)cm, đã cắt một đầu và 1,6817 gam mẫu M1 còn lại sau giám định: Được niêm P trong P bì dán giấy NIÊM P MẪU SAU GIÁM ĐỊNH SỐ 1310/1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công A tỉnh Bình Thuận. 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (06 x 07)cm; 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (0,5 x 03)cm, đã cắt một đầu và 0,2127 gam mẫu M2 còn lại sau giám định: Được niêm P trong P bì dán giấy NIÊM P MẪU SAU GIÁM ĐỊNH SỐ 1310/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công A tỉnh Bình Thuận và 01 sim số 0896962973.

Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động, hiệu Realme, nắp lưng màu xAh, số IMEI 1: 862949053064379, số IMEI 2: 862949053064361, gắn sim số 03696882392, 0369396941 và số tiền 300.000đồng thu lợi bất chính.

Tất cả hiện đAg tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H theo Bên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/7/2022.

[8] *Về các vấn đề khác:*

Đối với người tên “B” là người đã bán trái phép chất ma túy cho P (theo lời khai của P). Quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể của người có tên “B” trên nên Cơ quA CSĐT - Công A huyện H tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với Mã Châu N là người được P cho sử dụng ma túy, N không có đóng góp tiền bạc để mua ma túy về sử dụng hay chuẩn bị dụng cụ để sử dụng ma túy hay giúp sức gì cho P bán ma túy...nên hành vi của N không đồng phạm với P về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hành

vì sử dụng trái phép chất ma túy trên của N đã bị Công A huyện H ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với Thông Thị Kim H là vợ của P không Bett và cũng không giúp sức, tạo điều kiện gì trong việc P mua bán trái phép chất ma túy cũng như hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho P và N sử dụng nên không xem xét xử lý.

Đối với người chạy xe ôm do P thuê chở đi mua ma túy. Đến nay, không xác định định nhân thân, lai lịch của người chạy xe ôm trên nên không xem xét xử lý.

Đối với lần P đi giao ma túy cho Mã Châu L (P cho L không lấy tiền) do P chưa có tiền án, tiền sự về những hành vi liên qua đến ma túy, mặt khác không có chứng cứ để xác định có phải ma túy hay không, khối lượng bao nhiêu, loại ma túy gì nên hành vi này của P không đủ yếu tố cấu T tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 250 Bộ luật Hình sự nên không xem xét xử lý.

Đối với hành vi mua ma túy của Lê Thông T vào ngày 15/11/2021 và 16/11/2021, mục đích để sử dụng, Công A huyện H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thông T theo đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Quốc P và Lê Tấn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm a, b Khoản 2 Điều 255, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự (Đối với bị cáo Hoàng Quốc P).

Căn cứ vào Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 55 Bộ luật Hình sự (Đối với bị cáo Lê Tấn P).

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quốc P (tên gọi khác: G) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo Lê Tấn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

- Hoàng Quốc P (tên gọi khác: G) **07 (Bảy) năm** tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và **07 (Bảy) năm** tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng H1 hình phạt chung cả hai tội buộc Hoàng Quốc P (tên gọi khác: G) phải chấp hành là **14 (mười bốn) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/11/2021.

- Lê Tấn P **07 (Bảy) năm** tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và **01 (một) năm** tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng H1 hình phạt chung cả hai tội buộc Lê Tấn P phải chấp hành là **08 (Tám) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 17/11/2021.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo P, P.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 gói nylon không màu, đã hở một đầu, kích thước (06 x 08)cm; 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (06 x 08)cm; 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (0,5 x 03)cm, đã cắt một đầu; 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (1,5 x 02)cm, đã cắt một đầu và 1,6817 gam mẫu M1 còn lại sau giám định: Được niêm P trong P bì dán giấy NIÊM P MẪU SAU GIÁM ĐỊNH SỐ 1310/1 và 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo một đầu, kích thước khoảng (06 x 07)cm; 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (0,5 x 03)cm, đã cắt một đầu và 0,2127 gam mẫu M2 còn lại sau giám định: Được niêm P trong P bì dán giấy NIÊM P MẪU SAU GIÁM ĐỊNH SỐ 1310/2 tất cả đều có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công A tỉnh B và 01 sim số 0896962973.

Tịch thu sung quỹ: 01 điện thoại di động, hiệu Realme, nắp lưng màu xAh, số IMEI 1:862949053064379, số IMEI 2: 862949053064361, gắn sim số 03696882392, 0369396941 và số tiền 300.000đồng.

Tất cả hiện đAg tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo Bên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/7/2022.

Về án phí: Các bị cáo Hoàng Quốc P (tên gọi khác: G) và Lê Tấn P mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/8/2022). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quA vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAD tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện H;
- Công A huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện H;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

Nguyễn Thị M M